

Số: 454/TRC

Bà Rịa, ngày 14 tháng 08 năm 2015

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- Căn cứ theo Điều 11, khoản 1.6 Thông tư số: 52/2012/TT-BTC ngày 5 tháng 4 năm 2014 quy định “Khi có giải trình liên quan đến các số liệu tài chính do công ty phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật khác với số liệu tài chính tại Báo cáo tài chính được kiểm toán”;

- Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất xin giải trình về sự thay đổi tại Báo cáo tài chính bán niên năm 2015 tại ngày 30/06/2015 do đơn vị tự lập với Báo cáo tài chính bán niên năm 2015 đã được soát xét như sau:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu thay đổi trên Bảng cân đối kế toán	Báo cáo tài chính 30/06/2015 Công ty lập	Báo cáo kiểm toán 30/06/2015	Chênh lệch
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>348.561.471.712</b>	<b>329.515.740.275</b>	<b>(19.045.731.437)</b>
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		10.327.287.672	10.327.287.672
Phải thu về cho vay ngắn hạn	10.327.287.672	-	(10.327.287.672)
Chi phí trả trước ngắn hạn	5.503.092.940	4.219.187.167	(1.283.905.773)
Thuế và các khoản phải thu N.nước	16.822.237.134	889.374.970	(15.932.862.164)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	50.419.720.231	48.590.756.731	(1.828.963.500)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>348.561.471.712</b>	<b>329.515.740.275</b>	<b>(19.045.731.437)</b>
Chi phí phải trả ngắn hạn	21.132.900.064	1.460.853.627	(19.672.046.437)
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	626.315.000	626.315.000

**Nguyên nhân chênh lệch:****1/ Tổng tài sản:**

- ⇒ Phân loại Khoản mục phải thu về cho vay ngắn hạn sang Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn: 10.327.287.672 đồng;
- ⇒ Điều chỉnh giảm tiền thuê đất (Vườn cây khai thác) do trong 06 tháng đầu năm 2015 công ty đã tính trước chi phí tiền thuê đất trong 01 năm nay kiểm toán độc lập (KTĐL) xác định lại tiền thuê đất cho 06 tháng đầu năm nên phát sinh chênh lệch là 1.283.905.773 đồng
- ⇒ Kết chuyển tiền thuê đất đã tạm nộp đến 30/06/2015 với chi phí phải trả: hàng năm công ty tạm nộp tiền thuê đất, đã hạch toán vào tài khoản ứng trước tiền thuê đất (Nợ TK3337) và đồng thời hạch toán tiền thuê đất vào chi phí phải trả (Nợ TK chi phí/ Có

TK 335) với số tiền lũy kế đến ngày 30/06/2015 là 15.932.862.164 đồng. Nay KTĐL kết chuyển lại Nợ TK 335/Có TK 3337 với số tiền nêu trên.

⇒ Giảm do điều chỉnh giảm tiền thuê đất (Vườn cây XD CB): do trong 06 tháng đầu năm 2015 công ty đã tính trước chi phí tiền thuê đất trong 01 năm nay kiểm toán độc lập xác định lại tiền thuê đất cho 06 tháng đầu năm nên phát sinh chênh lệch là 1.828.963.500 đồng.

## **2/ Tổng nguồn vốn giảm:**

⇒ Chi phí phải trả ngắn hạn giảm: 19.672.046.437 đồng

+ Giảm do kết chuyển khoản mục chi phí phải trả ngắn hạn với khoản mục Thuế và các khoản phải thu nhà nước: 15.932.862.164 đồng

+ Giảm do phân loại từ khoản mục chi phí phải trả ngắn hạn sang khoản mục Dự phòng phải trả ngắn hạn: 626.315.000 đồng

+ Giảm do điều chỉnh giảm chi phí phải trả tiền thuê đất nêu trên: 3.112.869.273 đồng

⇒ Dự phòng phải trả ngắn hạn tăng: 626.315.000 đồng do phân loại từ khoản mục Chi phí phải trả ngắn hạn.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty về một vài số liệu thay đổi tại Báo cáo tài chính bán niên năm 2015 tại ngày 30/06/2015 do đơn vị tự lập với Báo cáo tài chính bán niên năm 2015 đã được soát xét.

Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính báo cáo với Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh được biết./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu KTTV. VT (Trình 1b)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Lê Văn Lợi*